

Số: 169/2026/QĐST-DS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 94, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1540/2025/TLST-DS ngày 17/12/2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V.**

Địa chỉ: Số 89 H, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà **Nguyễn Thị Huyền T**, sinh năm: 1999;

Địa chỉ: Số 96 CT, phường BC, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản uỷ quyền số 2404/2025/UQ-VPB ngày 07/11/2025).

- Bị đơn: Bà **Đoàn Ngọc Như Q**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: A18/2 PTH, phường CH (phường R, Quận X), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP V và bà Đoàn Ngọc Như Q cùng thống nhất số tiền gốc và lãi phát sinh từ Giấy đề nghị kèm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ký ngày 26/08/2022 tạm tính đến ngày

19/01/2026 (bao gồm: nợ gốc, nợ lãi quá hạn) là: Nợ gốc: 39.048.628 đồng; nợ lãi quá hạn: 45.218.679 đồng; Tổng cộng là: 84.267.307 đồng (Tám mươi bốn triệu, hai trăm sáu mươi bảy nghìn, ba trăm linh bảy đồng).

2.2. Bà Đoàn Ngọc Như Q đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ trên một lần ngay khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

2.3. Bà Đoàn Ngọc Như Q thống nhất tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ký ngày 26/08/2022 trên số dư nợ còn lại thực nợ, kể từ ngày 20/01/2026 cho đến khi trả hết nợ gốc. Bà Đoàn Ngọc Như Q phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi, phí phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận theo quy định tại Ngân hàng TMCP V kể từ ngày 20/01/2026 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ trả nợ.

Kể từ ngày 20/01/2026 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ký ngày 26/08/2022.

Các bên giao nhận tiền tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Đoàn Ngọc Như Q tự nguyện chịu 2.106.683 (Hai triệu, một trăm linh sáu nghìn, sáu trăm tám mươi ba) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.750.404 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0031758 ngày 28/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (6);
- VKSND khu vực 10-Tp.HCM (2);
- THADS TP.HCM (1);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án (3).

THẨM PHÁN



Trần Thị Thanh Huyền